

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 336/2017/HS-ST
Ngày: 01-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Định

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Anh

Ông Nguyễn Văn Quỳ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: ông Phạm Bá Hiệp - Kiểm sát viên

Hôm nay ngày 01 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 338/2017/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 338/2017/QĐXXHS-ST ngày 18 tháng 10 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị T** - sinh năm 1969 tại: Thành phố N, Tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 14B/26 đường K, phường B, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không; văn hóa 7/10; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn Đ và bà: Nguyễn Thị T; có chồng: Trần Đức V và 01 con; tiền án: Ngày 13-6-2016 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14-9-2017, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 20-9-2017 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- Người bị hại: Chị Trần Thị Minh A - sinh năm 1962; nơi cư trú: Số 02/34/21 đường C, phường B, thành phố N, tỉnh Nam Định. Chị A vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 ngày 14-9-2017, Nguyễn Thị T đi xe đạp mi-ni mang theo bao tải dừa (bao xác rắn) màu đen một mình đến khu vực chợ Ròng, phường B, thành phố N mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Sau khi gửi xe, T đi lên tầng 2 của chợ Ròng. Khi đến kiốt số 452 của chị Trần Thị Minh A - sinh năm 1962, trú tại: 02/34/21 đường C, phường B, thành phố N đang bày bán nhiều mặt hàng quần áo, T quan sát không có ai trông coi, T đã lấy một bọc hàng gồm 18 chiếc áo kim tuyến (tay lỡ, các màu) và 01 bọc gồm 12 chiếc váy nền đen chấm hoa nhỏ cho vào bao tải dừa. Khi T đang bỏ hai bọc váy và áo vào bao tải dừa thì bị quần chúng nhân dân phát hiện hô hoán, T bỏ lại hai bọc áo và váy chạy xuống đến cầu thang tầng 1 thì bị lực lượng bảo vệ chợ Ròng bắt giữ đưa về trụ sở Công an phường B, thành phố N lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Ngoài ra cơ quan còn thu giữ của T 01 xe đạp mi-ni, 01 bao tải dừa màu đen, 01 điện thoại Nokia Xpress music và số tiền 395.000 đồng (ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Nam Định xác định: 18 chiếc áo kim tuyến và 12 chiếc váy nền đen chấm hoa có tổng trị giá là: 2.310.000 đồng (hai triệu ba trăm mười nghìn đồng). Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ 2 bọc hàng cho chị Trần Thị Minh A. Chị A đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nam Định và tại phiên tòa, Nguyễn Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 309/QĐ-KSĐT ngày 29-8-2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn Thị T tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999: xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù; Áp dụng Điều 41 Bộ luật

Hình sự năm 1999 và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải dứa màu đen, trả lại cho bị cáo: 01 xe đạp mi-ni, 01 điện thoại Nokia Xpress music và số tiền 395.000 đồng (ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng) song tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Thị T nói lời sau cùng: Xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 11 giờ 15 ngày 14-9-2017, Nguyễn Thị T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 18 chiếc ao kim tuyến và 12 chiếc váy nền đen chấm hoa nhỏ trị giá 2.310.000 đồng của chị Trần Thị Minh Thư thì bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực chợ Ròng, phường B, thành phố N. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tài sản bị chiếm đoạt có tổng trị giá 2.310.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện tội phạm, tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Thị T đã khai nhận hành vi phạm tội. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không thành khẩn khai báo, không tỏ ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để xử phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên xét thấy tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử chỉ phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại người bị hại, chị Trần Thị Minh A đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 bao tải dứa màu đen thu giữ của bị cáo đã hết giá trị sử dụng nên cần áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe đạp mi-ni, 01 điện thoại Nokia Xpress music và số tiền 395.000 đồng (ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo đã cũ xét thấy không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- *Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999.*

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14-9-2017.

2. Xử lý vật chứng:

- *Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.*

Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải dứa màu đen. Trả lại cho bị cáo: 01 xe đạp mi-ni, 01 điện thoại Nokia Xpress music và số tiền 395.000 đồng (ba trăm chín

mười lăm nghìn đồng) song tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05-10-2017).

3. Án phí:

- *Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.*

Bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Thị T được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại là chị Trần Thị Minh A được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thị Thu Định